

# HÃY LẤY MÌNH LÀM NGỌN ĐÈN ...

*Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã có lời khuyên đặc biệt quan trọng với con người ...*



*Trong kinh “Kim Cương Có Năng Lực Chặt Đứt Phiền Nã Và Đưa Sang Bờ Giải Thoát (Năng Đoạn Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật*

*Kinh)*” – Thiền sư Thích Nhất Hạnh dịch – đức Phật Thích Ca Mâu Ni chỉ ra rằng: **“Tu tập tất cả các thiện pháp theo tinh thần vô ngã, vô nhân, vô chúng sanh, vô thọ giả thì đạt được quả vô thượng chánh đẳng chánh giác”**.

Như vậy, con đường tu tập theo sự chỉ dẫn của đức Phật Thích Ca Mâu Ni – suy cho cùng – chỉ duy nhất, đó là chữ **Thiện**.

Thiện, theo nhà Phật đó là: *“Vi sự an lạc của mình và của người – ở hiện tại lẫn mai sau”*.

Như vậy, con đường tu tập theo sự chỉ dẫn của đức Phật Thích Ca Mâu Ni – chẳng phải là riêng của đạo Phật hay tôn giáo Phật.

Bất kỳ một Tôn giáo nào – nếu có người thực hành tốt điều Thiện – thì sẽ đạt *quả đạo* cao tột cùng – của tôn giáo đó.

Những tín đồ của mọi tôn giáo – đều có những người luôn thực hành **THIỆN** – và hẳn nhiên, đều có những người luôn thực hành những điều **BẤT THIÊN**.

Vì vậy, bất kỳ một tôn giáo nào – cũng đều có sự dị biệt – trong cộng đồng tôn giáo của mình: Người lành lặn, kẻ dị tật ; người giàu

sang, kẻ đói nghèo ; người thông minh, kẻ đần độn ; người đẹp, kẻ xấu ...

Những dị biệt này, tất cả – đều do mỗi người tự tạo ra cho mình – đó là sự dị biệt của tính THIÊN hay BẤT THIÊN.

*“Trong bốn mươi lăm năm đức Phật thuyết pháp, chỉ vón vện và tóm gọn trong ba câu thôi: Đừng làm các điều ác ; Nên làm các điều lành ; Giữ tâm-ý trong sạch”* – Thượng tọa Thích Pháp Hòa.

Ở đây bắt gặp hệ Nhân-Quả.

Nhân-Quả không phải do đức Phật Thích Ca Mâu Ni đẻ ra (Ngài vốn *“Là người chỉ đường”* thôi). Nhân-Quả là quy luật hiển nhiên, khách quan – cho dù có Phật hay không có Phật.

Quy luật Nhân-Quả tự nhiên, khách quan này được kế thừa từ đời này sang đời khác ; từ kiếp này sang kiếp khác – theo một quy luật tự nhiên và khách quan khác, đó là: *Tái sinh luân hồi* (xem thêm: *“Tâm và Tâm linh”* trong website chùa Net).

Phát biểu trên kênh truyền hình History (Mỹ), Tiến sĩ William Bramley cho rằng: *“Ý tưởng về kiếp trước của linh hồn, từng là một học thuyết quan trọng của đạo Cơ Đốc*

(hay còn gọi là Công Giáo ; KiTô giáo ; Thiên Chúa giáo ...) – trước khi nó bị loại bỏ – bởi những giáo huấn của Justinian Đại đế của La Mã vào năm 553. Niềm tin ban đầu của Cơ Đốc giáo vào sự luân hồi – cuối cùng đã bị tuyên bố là dị giáo (bởi Justinian)”. Cũng trong chương trình này, Tiến sĩ Triết học Jonathan Young cũng đã dẫn chứng: “Những nhà triết học cổ đại: Socrates ; Pythagoras ; Plato đều từng bình luận về sự luân hồi. Có lần, trong một cuộc đối thoại Plato nói: Tôi tin rằng thực sự có sự sống lại và sự sống trỗi dậy từ người chết – đây là một nhận thức mạnh mẽ về sự luân hồi”.

Đến đây, có lẽ cũng cần phải dẫn chứng một câu kinh rất nổi tiếng và phổ biến của Thiên Chúa giáo, đó là: “*Lỗi tại tôi mọi đàng*”. “*Mọi đàng*” là mọi hoàn cảnh, mọi nguyên nhân, mọi góc độ, mọi điều kiện ... Tất cả đều là “*Lỗi tại tôi*”. Hãy lấy một ví dụ: Một cụ già đi trên chiếc xe gắn máy, cụ đi rất chậm và rất cẩn thận, cụ đi bên phía làn đường của mình. Bên kia đường, một cậu thanh niên, cũng trên xe gắn máy, như bay qua, quẹt vào đuôi xe của cụ. Cả cụ già và xe chổng chiêng. Cậu thanh niên, trước khi vù xe mất tăm còn để lại đàng sau cậu té tát:

“Đi gì mà chậm như rùa, đáng đời !”. Rất may đường vắng và cụ già cũng chỉ xây xát... Cụ cố dựng xe dậy, cố nổ máy và chậm chậm đi ... vừa đi cụ vừa lầm nhảm câu kinh đọc hàng ngày: “*Lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng !*”. Và, vừa đi cụ vừa ngẫm nghĩ: tuổi thanh niên của cụ luôn sống trong lẽ thói chuẩn mực đạo đức, luôn điềm đạm và lễ độ, luôn kính già, yêu trẻ ...

Ở đây, nếu không dựa vào các quy luật tự nhiên và khách quan: *Nhân-Quả ; Tái sinh luân hồi* – e rằng rất khó lý giải xác đáng **chân lý** – vừa mang tính uyên bác lẫn đậm tính nhân văn – trong câu kinh chỉ vền vẹn có năm từ này !

Marx không thừa nhận quy luật tự nhiên *Tái sinh luân hồi* – vì vậy ý nghĩa về cặp phạm trù Nhân-Quả trở nên nửa vời, nguy biện – thậm chí là mâu thuẫn. Chẳng hạn, một người tham nhũng, bị phát hiện và bị bỏ tù – với Marx – đó là Nhân-Quả. Tuy nhiên, với những người khác, cũng là tham nhũng – song lại “hạ cánh an toàn” – vậy, ý nghĩa về Nhân-Quả là thế nào ?

Với mắt Phật: Cho dù có phủ nhận sự *Tái sinh luân hồi* và *Nhân-Quả* – một cách hết sức quyết liệt đến thế nào đi chăng nữa – thì

thực tiễn cuộc sống vẫn cứ xảy ra ngay trước mắt loài người: Một đứa bé sinh ra bụ bẫm, lành lặn, khỏe mạnh và bọc trong nhung lụa ... trong khi đứa khác thì bèo nhèo, dị tật, ốm đau và đói nghèo ...

Liệu rằng có một đấng thần linh nào ra tay ...

Xin hỏi, hà có gì lại đi trừng phạt một đứa trẻ mới lọt lòng ? Và, hà có gì lại đi ban tặng cho một đứa bé khác nhiều điều tốt đẹp đến vậy ? Câu trả lời hẳn nhiên: đó là do thói giả dối của con người – nhào nặn ra – với một mục đích nhất định – sự thật là không có một đấng thần linh nào làm những điều phi lý *trừng phạt* và *ban tặng* vớ vẩn ấy.

Vì vậy, trong bộ kinh hàng đầu của hệ Bát Nhã (trí tuệ), đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói: “*Tu Bồ Đề, các vị đừng có bảo rằng Như Lai có ý niệm 'ta sẽ độ chúng sanh'. Tu Bồ Đề, đừng nghĩ như thế. Tại sao vậy ? Sự thật thì không có chúng sanh nào để cho Như Lai độ*” – câu này được hiểu một cách cụ thể là: sự thật thì Như Lai không có cứu giúp *riêng* cho bất kỳ người nào cả.

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói thêm: “*Tu Bồ Đề, Bồ Tát cũng thế, nếu một vị Bồ Tát*

*nghe rằng ta phải độ tất cả chúng sanh thì vị ấy chưa phải là vị Bồ Tát”.*

(Ở đây, cần phải nói thêm rằng: sự cứu giúp của Như Lai là sự cứu giúp mọi chúng sinh – tất cả đều bình đẳng như nhau. Trong kinh đã dẫn, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói: “*Bồ Tát khi phát tâm bồ đề vô thượng thì nên buông bỏ tất cả các khái niệm, không nên dựa vào sắc mà phát tâm, không nên dựa vào thanh, hương, vị, xúc và pháp mà phát tâm, chỉ nên phát tâm vô trụ*”).

Lịch sử loài người phải gắn với tôn giáo – trong thời gian đằng đằng dài ... Đó cũng là *Nghiệp chương* – nói theo cách nhà Phật.

Lịch sử Tôn giáo của loài người đã để lại không ít trang đẫm máu. Đó cũng là *Nghiệp chương* – nói theo cách nhà Phật.

Mọi tôn giáo đều muốn phát triển “hùng mạnh” đến mức mong muốn là độc tôn. Đằng sau mọi cuộc chiến tranh – bên cạnh yếu tố tiền tài, quyền lực ... đều ghi dấu tôn giáo. Tôn giáo, suy cho cùng, đó cũng là hình thái chính trị. Ngược lại, mọi đảng phái chính trị đều phôi thai là một Tôn giáo: họ có những *nghi lễ* (nghi thức) riêng và họ cũng có những *Giáo điều* (Điều lệ) riêng của họ ... Điều cơ bản nhất của một Tôn giáo –

để phân biệt với Đạo (con đường, phương pháp) – đó là *Giáo lý*, với rất nhiều những *Giáo điều*. Những Giáo điều này với tôn giáo này là Thiện, nhưng có thể với tôn giáo khác lại là Bất thiện. Tuy nhiên, Giáo điều của mọi tôn giáo đều có nét chung nhất: đó là sự ràng buộc nhất định – đặc biệt, sự ràng buộc về mặt tâm linh – thông qua những hình thức *Nghi lễ, Phép thuật...*

Một khi con người *chịu* các *Nghi lễ, Phép thuật...* ấy – là con người đã đánh mất sự tự do của mình.

Trước những lễ nghi quá mức rườm rà, phức tạp và cũng chưa chắc chắn là Thiện ... của con người – đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói với Ngài Tu Bồ Đề:

*“Tu Bồ Đề, thầy nghĩ sao ? Bồ Tát có trang nghiêm cõi Phật chăng ?*

*Bạch Thế Tôn, không. Vì sao ? Trang nghiêm cõi Phật tức là không trang nghiêm cõi Phật, vì vậy nên mới gọi là trang nghiêm cõi Phật”.*

Ở một đoạn khác, trong kinh đã dẫn, đức Phật Thích Ca Mâu Ni lập lại:

*“Tu Bồ Đề, nếu một vị Bồ Tát nghĩ 'ta phải trang nghiêm đất Phật ' thì người đó chưa*



*phải là Bồ Tát. Vì sao? Cái mà Như Lai gọi là trang nghiêm đát Phật vốn không phải là trang nghiêm cho nên mới gọi là trang nghiêm”.*

Những đoạn kinh này có nghĩa là: Những Nghi lễ, Phép thuật... của người đời ấy mà gọi là *trang nghiêm* – thì ở cõi Phật – chẳng có chút *trang nghiêm* (ấy) nào. Và, cũng chính bởi không có một chút *trang nghiêm* (ấy) nào – nên đích thực đó mới là *trang nghiêm*.

o0o

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã có lời khuyên đặc biệt quan trọng đối với con người, đó là:

*“Hãy lấy mình làm ngọn đèn ; hãy lấy mình làm chỗ tựa tựa – chớ có tựa tựa vào cái gì khác” .*

*“Hãy lấy Chánh pháp làm ngọn đèn ; hãy lấy Chánh pháp làm chỗ nương tựa – chớ có nương tựa vào cái gì khác” .*

Chánh pháp ở đây là Bát Chánh Đạo, gồm: *Chánh kiến ; Chánh tư duy ; Chánh ngữ ; Chánh nghiệp ; Chánh mạng ; Chánh niệm ; Chánh định và Chánh tinh tấn.*

Ý nghĩa của *Chánh* đó là *sự đúng* ; thực chất của *sự đúng* đó là tánh THIÊN.

Để rõ hơn xin tìm hiểu thêm trong website chùa Net – bài: “*Chuẩn mực đạo đức của mọi xã hội, mọi thời đại*”.

Truy cập: <http://chuanet.vn/>

**P.T.C**

25/09/2019 – 10/02/2020